

*

Số 32-KH/ĐUK

KẾ HOẠCH
Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2019;
mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2020

Thực hiện Hướng dẫn số 96-HD/BTGTU, ngày 28/02/2020 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2020, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng kế hoạch tuyên truyền, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thông qua tuyên truyền những thành tựu ấn tượng đạt được trong năm 2019, khẳng định đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của địa phương về phát triển kinh tế - xã hội; sự chỉ đạo của Đảng, điều hành quyết liệt, kịp thời, hiệu quả của Chính phủ và sự nỗ lực của các bộ, ngành, địa phương và Nhân dân cả nước.

2. Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động về bối cảnh quốc tế, khu vực, thế và lực của đất nước để chủ động tranh thủ mọi thời cơ, thuận lợi, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm đạt được các mục tiêu năm 2020 và hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2015 - 2020.

3. Tạo niềm tin, sự phấn khởi và khí thế mới cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động, khơi dậy sức mạnh, ý chí, niềm tự hào dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng.

4. Công tác tuyên truyền cần bám sát các quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, Tỉnh ủy, phản ánh sinh động thực tế triển khai nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, ngoại giao của đất nước, địa phương; dự báo những khó khăn, thách thức đối với nền kinh tế; đóng góp những giải pháp thiết thực và hiệu quả.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; nhiệm vụ, giải pháp năm 2020

- *Khẳng định kết quả toàn diện và ấn tượng của Việt Nam, của tỉnh trong năm 2019 trên một số lĩnh vực chủ yếu sau:*

Chúng ta đã hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2019, là năm thứ hai liên tiếp đạt và vượt toàn bộ 12 chỉ tiêu. Trong điều kiện thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế biến động mạnh, Việt Nam vẫn duy trì kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 7,02%; được xếp vào nhóm các nước có tăng trưởng cao hàng đầu trong khu vực và thế giới. Năng suất lao động tăng 6,2%.

Trong bối cảnh thương mại toàn cầu sụt giảm, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam vẫn tăng, lần đầu tiên đạt 517 tỷ USD, thặng dư thương mại đạt kỷ lục 210 tỷ

USD, dự trữ ngoại hối đạt 80 tỷ USD. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực. Xếp hạng năng lực cạnh tranh quốc gia, vùng lãnh thổ tăng 10 bậc.

Việt Nam được đánh giá là quốc gia có an ninh, an toàn hàng đầu, là môi trường kinh doanh tốt cho các nhà đầu tư nước ngoài, là điểm đến hấp dẫn thu hút hàng triệu khách du lịch. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giải quyết việc làm có nhiều tiến bộ. Xây dựng, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, cải cách hành chính, cải cách tư pháp có chuyển biến. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí được thực hiện quyết liệt, hiệu quả, tạo sự đồng thuận và ủng hộ trong Nhân dân. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, trong đó Việt Nam tổ chức thành công những sự kiện quốc tế lớn, tham gia vào các tổ chức quốc tế lớn, góp phần quan trọng giữ gìn hòa bình, kiên định bảo vệ được những lợi ích cơ bản của đất nước, khẳng định vai trò, vị thế Việt Nam trên trường quốc tế.

Đối với Bến Tre, trong năm 2019, các cấp, các ngành đã tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2019 với tinh thần “*Tiếp tục tăng tốc - Tạo bút phá*” ngay từ đầu năm, được sự đồng lòng, chung sức của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, hầu hết 09 trọng tâm của Nghị quyết được triển khai thực hiện đạt kết quả tốt, thể hiện sự “*tăng tốc*”; trong đó có một số chỉ tiêu, nhiệm vụ mang tính “*bút phá*”, như: Thu ngân sách, tăng trưởng kinh tế, xây dựng thành phố Bến Tre đạt đô thị loại II, xây dựng Tầm nhìn chiến lược phát triển tỉnh,...

Cụ thể, đã có 24/26 chỉ tiêu đạt và vượt so nghị quyết đề ra, trong đó 24/24 chỉ tiêu về kinh tế - xã hội đều đạt và vượt, đặc biệt là chỉ tiêu về tăng trưởng kinh tế (GRDP), về thu ngân sách vượt chỉ tiêu và đạt mức cao nhất từ trước đến nay. Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP ước đạt 7,39/7,3%, trong đó khu vực nông - lâm - thủy sản tăng 3,73/4%; công nghiệp - xây dựng tăng 13,29/12,2%; dịch vụ tăng 7,55/7,5%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; GRDP bình quân đầu người đạt 38,9 triệu đồng (Nghị quyết: 38,7 triệu), tăng 4,04 triệu đồng so với năm 2018.

Đã công nhận thêm 19 xã đạt chuẩn NTM, nâng lên toàn tỉnh hiện có 49 xã NTM, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh (45 xã) và xấp xỉ đạt chỉ tiêu Trung ương giao (50 xã); các xã còn lại có 11 xã đạt 15-18 tiêu chí, 62 xã đạt 10 - 14 tiêu chí, 25 xã đạt 05 - 09 tiêu chí và không có xã đạt dưới 05 tiêu chí, trung bình đạt 14,1 tiêu chí (tăng 1,09 tiêu chí so với đầu năm 2019); huyện Chợ Lách đạt 7/9 tiêu chí huyện NTM và thành phố Bến Tre qua khảo sát, đánh giá đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM.

Sản xuất công nghiệp được duy trì và phát triển, giá trị sản xuất tăng 11,54% so cùng kỳ. Hạ tầng các khu, cụm công nghiệp tiếp tục được quan tâm đầu tư, Khu công nghiệp Phú Thuận đang triển khai kế hoạch giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; tiến độ đầu tư tại các cụm công nghiệp được triển khai thực hiện theo kế hoạch, có 08/10 cụm công nghiệp được quy hoạch chi tiết, đã cho thuê với tỷ lệ lấp đầy đạt 39,84%.

Thương mại, dịch vụ phát triển khá tốt, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội tăng 14,8%, tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 104,3% chỉ tiêu và tăng 11,93% so cùng kỳ; hạ tầng thương mại tiếp tục phát triển, nhất là thương mại hiện đại; hoạt động xúc tiến thương mại được quan tâm, đã tích cực hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường, tăng năng lực tiêu thụ hàng hóa, thúc đẩy phát triển sản xuất.

Hoạt động du lịch có nhiều khởi sắc; lượng khách du lịch tăng 19,56% so cùng kỳ,

với doanh thu từ du lịch tăng 34,76% so cùng kỳ; các loại hình, sản phẩm du lịch ngày càng phong phú, đa dạng; chương trình ươm tạo khởi nghiệp du lịch được quan tâm triển khai thực hiện. Hạ tầng giao thông tiếp tục được đầu tư hoàn thiện. Hạ tầng thủy lợi hoàn thành đưa vào sử dụng nhiều công trình. Hạ tầng cấp điện được quan tâm đầu tư. Hạ tầng cấp nước sạch đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sản xuất và sinh hoạt. Hạ tầng đô thị được chỉnh trang đầu tư, nâng cấp mở rộng, diện mạo kiến trúc đô thị ngày càng văn minh, hiện đại; thành phố Bến Tre đạt chuẩn đô thị loại II và thị trấn Mỏ Cày, trung tâm xã An Ngãi Trung đạt chuẩn đô thị loại V; Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua phương án đề xuất dự án đầu tư phát triển 07 khu dân cư, đô thị mới,...

Công tác xây dựng đảng và hệ thống chính trị được đặc biệt quan tâm. Phương châm "Tinh năm tới xã; huyện năm tới ấp, khu phố; xã năm tới hộ gia đình" tiếp tục phát huy khá tốt. Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và phân công, đề bạt, điều động, luân chuyển cán bộ theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, gắn với thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy về xây dựng Đảng đảm bảo mang lại hiệu quả. Các hoạt động văn hóa, xã hội được quan tâm đầu tư, phát triển. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, không xảy ra tình huống phức tạp, bất ngờ; tai nạn giao thông đường bộ được kéo giảm trên cả 03 mặt.

- *Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục và khó khăn, thách thức trong thời gian tới, đó là:* Trong nước, trong tỉnh, nền kinh tế vẫn còn không ít khó khăn. Kinh tế vĩ mô còn một số yếu tố chưa vững chắc; tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công chậm, sắp xếp, cơ cấu, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước chuyển biến chưa rõ nét. Khu vực nông nghiệp chịu tác động, ảnh hưởng của dịch tả lợn Châu Phi, Covid-19, thiên tai, hạn hán, nắng nóng; giá nhiều mặt hàng nông sản chủ lực giảm. Tình trạng ô nhiễm môi trường diễn biến phức tạp; tác động, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu ngày càng lớn. Tổ chức bộ máy ở một số lĩnh vực, cơ quan, đơn vị chưa thực sự tinh gọn, hiệu quả. An ninh, trật tự trên một số địa bàn vẫn còn diễn biến phức tạp. Tình hình khu vực, thế giới dự báo tiếp tục có những biến động khó lường; tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư quốc tế tiếp tục xu hướng giảm; cạnh tranh chiến lược, căng thẳng địa chính trị, xung đột thương mại giữa một số quốc gia, nền kinh tế lớn diễn biến phức tạp và chủ nghĩa bảo hộ gia tăng...

- *Nội dung cần tập trung tuyên truyền trong năm 2020*

+ Tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2020 thể hiện trong Kết luận 63-KL/TW, ngày 18/10/2019 Hội nghị Trung ương 11 khóa XII, Nghị quyết 85/2019/QH14, ngày 11/11/2019 của Quốc hội, được cụ thể hóa thành 10 giải pháp trong Nghị quyết 01/NQ-CP, ngày 01/01/2020 của Chính phủ.

+ Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2020 với 25 chỉ tiêu và 7 nhiệm vụ giải pháp, cụ thể: (1) Phân đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh và chủ động triển khai ngay các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh ngay từ năm đầu nhiệm kỳ mới. (2) Tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và kỷ niệm các ngày lễ, sự kiện lớn năm 2020, nhất là các hoạt động kỷ niệm 60 năm ngày Bến Tre Đồng khởi (17/01/1960 - 17/01/2020) và 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020); 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020); 45 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2020); 75

năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9; 90 năm ngày thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2020); 90 năm ngày thành lập ngành Tuyên giáo (01/8/1930 - 01/8/2020); Đại hội Thi đua yêu nước các cấp,... (3) Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ năng lực, phẩm chất, năng động và sáng lọc, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3. (4) Nâng cao năng lực dự báo, ứng phó hiệu quả với tình hình biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, hạn mặn và bảo vệ môi trường, kiểm soát tình hình dịch bệnh; tập trung giải pháp xử lý rác thải, nước thải, đưa vào vận hành Nhà máy xử lý rác thải Hữu Định và đóng cửa bãi rác Phú Hưng. (5) Tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư, quản lý chặt chẽ quỹ đất công, đất bãi bồi, tập trung giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh, các khu dân cư, khu đô thị trên địa bàn. (6) Tập trung phát triển văn hóa, xã hội, chăm lo cho đối tượng chính sách, phấn đấu trong năm 2020 cơ bản hoàn thành việc xây dựng nhà ở cho gia đình chính sách đang gặp khó khăn về nhà ở. (7) Giữ vững tình hình an ninh trật tự, nhất là an ninh nông thôn; củng cố vững chắc quốc phòng; bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị. Chỉ thị 01/CT-UBND, ngày 06/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

2. Tiếp tục tuyên truyền chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực kinh tế - xã hội

- *Tuyên truyền nghị quyết, chủ trương của Đảng về phát triển đất nước thể hiện trong văn kiện các kỳ đại hội, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực kinh tế - xã hội.* Năm 2019, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có Kết luận số 50-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kết luận số 54-KL/TW, ngày 07/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Nghị quyết số 50-NQ/TW, ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030; Nghị quyết 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Kết luận số 63-KL/TW, ngày 18/10/2019 của Ban Chấp hành Trung ương 11 khóa XII...

- *Tuyên truyền các nghị quyết, bộ luật mới được Quốc hội ban hành và các bộ luật đến thời điểm thực hiện;* tuyên truyền kết quả các kỳ họp của Quốc hội khóa 14, các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết 85/2019/QH14, ngày 11/11/2019 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 của Quốc hội về phê duyệt đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn; tuyên truyền vai trò, trách nhiệm của Quốc hội đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; công tác giám sát của Quốc hội sau khi ban hành các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội.

- *Tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động, chính sách mới của Chính phủ:* Tuyên truyền Nghị quyết số 01/NQ-CP, ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán

ngân sách nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 02/NQ-CP, ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020; Nghị quyết số 73/NQ-CP, ngày 23/9/2019, ban hành chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 60/2018/QH14, ngày 15/6/2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; Nghị quyết số 105/NQ-CP, ngày 19/11/2019 của Chính phủ, triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại năm 2020.

Tuyên truyền các chủ trương, chính sách về giáo dục, y tế, văn hóa, các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, an toàn xã hội; đặc biệt phản ánh, cảnh báo về nạn mê tín dị đoan, tín dụng đen, sản xuất hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng và công tác ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu.

3. Công tác điều hành, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật về kinh tế - xã hội

- Tập trung tuyên truyền về công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ với phương châm hành động năm 2020 “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả*” và 6 trọng tâm chỉ đạo, điều hành để phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2020.

- Phản ánh tốc độ gấp rút hoàn thành các nhiệm vụ và phấn đấu các mục tiêu năm 2020, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2016-2020 của các bộ, ngành, địa phương. Tinh thần trách nhiệm, trí tuệ của mọi công chức, viên chức và người lao động tham gia ý kiến đóng góp xây dựng các dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội XIII của Đảng, nhất là về chiến lược, mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong chặng đường tới.

4. Công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế

- Tiếp tục tuyên truyền các chủ trương, đường lối, sách lược ngoại giao của Việt Nam, trong đó có Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng trong tình hình mới. Tuyên truyền những thành tựu nổi bật của Việt Nam trong công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

- Tập trung tuyên truyền Năm Chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam, thể hiện quan điểm, đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Giới thiệu hình ảnh một Việt Nam thanh bình, ổn định, thân thiện, đổi mới và tiềm năng, cơ hội hợp tác kinh tế, danh lam, thắng cảnh, có truyền thống văn hóa tốt đẹp, giàu tính nhân văn của Việt Nam là: “*Hiếu khách, thuận hòa, tình nghĩa*”.

- Tuyên truyền các hoạt động và đóng góp của Việt Nam khi đảm nhiệm Chủ tịch AIPA 41 năm 2020 và ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021.

- Tuyên truyền việc triển khai Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái

Bình Dương (CPTPP) và các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới khác.

5. Đấu tranh chống tham nhũng; đấu tranh với tội phạm trên lĩnh vực kinh tế - xã hội; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

6. Đẩy mạnh tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước ở các cấp, các ngành, kết hợp với việc giáo dục truyền thống nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh; phát hiện, biểu dương những cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến trong học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi ủy, đảng ủy cơ sở, Ban Thường vụ Đoàn Khối, Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức và Ban Thường vụ Công đoàn Các khu công nghiệp

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội; các nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu và xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện của cấp ủy; phát động các phong trào thi đua thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng.

- Chủ động nắm bắt tư tưởng, tâm trạng, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trên lĩnh vực kinh tế - xã hội; từ đó tham mưu cho cấp ủy kịp thời có giải pháp định hướng, ngăn chặn những tư tưởng tiêu cực phát sinh kéo dài.

- Tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động phát huy tinh thần đoàn kết, thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trong năm 2020; đặc biệt tinh thần thi đua chào mừng đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội XIII Đảng bộ Khối, Đại hội XI Đảng bộ tỉnh tiến tới Đại hội XIII của Đảng.

2. Giao Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền theo từng thời điểm phù hợp. Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối có giải pháp phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng, cập nhật kiến thức, thông tin kinh tế - xã hội. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy Khối hướng dẫn và tổng hợp ý kiến của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức góp ý các dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội XIII Đảng bộ Khối, Đại hội XI Đảng bộ tỉnh và Đại hội XIII của Đảng.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đề nghị các chi ủy, đảng ủy cơ sở và ban chấp hành các đoàn thể triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ Khối,
- Các đồng chí BCV của Đảng ủy Khối,
- Các chi ủy, đảng ủy cơ sở,
- BTV Đoàn Khối,
- BTV Công đoàn Viên chức,
- BTV Công đoàn Các khu công nghiệp,
- Đăng website.
- Lưu VT, BTG Đảng ủy Khối.

